

Số: 175/2024/QĐST-HNGĐ

Thanh Oai, ngày 23 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 319/2024/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hồng H1, sinh năm 1984 .

Bị đơn: Anh Trịnh Đình H2, sinh năm 1984

Đều có HKTT và trú tại: xã Kim Thư, huyện Thanh Oai, TH3nh phố H3 Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55;81,82 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải TH3nh ngày 13 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Chị Phạm Thị Hồng H1 và anh Trịnh Đình H2 có tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 22/01/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Kim Thư, huyện Thanh Oai, TH3nh phố H3 Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2010). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải TH3nh ngày 13 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải TH3nh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị Hồng H1 và anh Trịnh Đình H2

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Trịnh Ngọc H3, sinh ngày 12/11/2010; Trịnh Tùng L, sinh ngày 20/7/2017. Khi ly hôn anh H2 và chị H1 thỏa thuận để anh H2 nuôi dưỡng hai con chung, chị H1 đóng góp nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ/ tháng/ 2 cháu, kể từ tháng 01/2025. Cho đến khi các cháu trưởng thành hoặc khi các đương sự có yêu cầu khác.

Chị H1 có quyền thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con chung, lạm dụng việc chăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom chung con của người đó.

2. Về tài sản chung; Công nợ: Không có và không yêu cầu giải quyết

3. Các yêu cầu khác: Không có.

4. Án Phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự ; Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Phạm Thị Hồng H1 và anh Trịnh Đình H2 về việc: Chị H1 tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H1 đã nộp tại biên lai số 0021064 ngày 13/12/2024 tại Chi cục Thi H3nh án Dân sự huyện Thanh Oai, TH3nh phố H3 Nội.

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban H3nh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Thanh Oai
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN BÁ THẮNG